

Trần Xuân An

CHÙM THƠ 8 BÀI VIẾT TỪ TRẠI SÁNG TÁC TẠI GIA LAI (1)

Bài 1

LẦN ĐẦU NHƯNG THÂN QUEN

Gia Lai chưa từng ghé qua
đã quen xanh trời, trắng gió
quá thân đời nâu, dốc đỏ
nghe nhớ vàng mùa quỳ xa
xưa, Blao hao hao Đông Hà
nên Pleiku rất quê nhà, sớm nay

đêm như thổ cẩm huyền bay
tiếng hát núi rừng hùng tráng:
Xinh Nhã, sử thi hùng sáng
vó ngựa Nguyễn Huệ cuốn mây
chất lửa Đinh Núp thắm ngày
văn Nguyễn Ngọc mỗi lá cây vọng truyền

thơ về Phố Núi (2), niềm riêng
để cuối đồng ca, lắng xuống
tiếp đàn *t'rưng* hợp xướng
lại hồng thơm nét nhạc duyên...
và Gia Lai đứng ngạc nhiên
hạt chữ tôi ngỡ lưu niên đất này

lần đầu, tôi ngắm nơi đây
bằng mắt quê hương – tâm thức
bằng mắt Blao trong ngực
(năm tuổi cao nguyên chưa đầy!)
thơ tôi, trang nắng Gia Lai
trên hồ, chữ sóng, sâu dày ngàn năm.

TP.HCM. – TP. Pleiku,
16 – 24-4 HB12 (2012)
TXA.

*(Tác giả đã đọc trong buổi giao lưu
tại Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai, chiều 26-4-HB12)*

(1) Trại thực tế - sáng tác tại Gia Lai do Hội Nhà văn TP.HCM. tổ chức & Cty Gia Lai C.T.C. hỗ trợ về cơ sở vật chất, từ 19 đến 27-4-2012.

(2) “Phố Núi”, tên thứ hai của thành phố Pleiku, do nhân dân quen gọi.

Bài 2

ĐOÁ PLEIKU

cơn mưa Pleiku bất ngờ
không thể trôi những ngày giờ Gia Lai:
năm lá xanh một nhánh dài
trong tôi, bừng sáng búp dài Bahnar.

Nhà rông Pleiku,
9:00, 25-4 HB12
TXA.

Bài 3

KHOẢNG 4 GIỜ SÁNG Ở PLEIKU

đèn đường tắt và trời chưa sáng
cá hồ quẫy thức tiếng chim chuyền
hồn núi gọi, gà liền chuỗi gáy...
Pleiku còn tầng sâu Tây Nguyên.

Đèo Mang Yang,
15:00, 26-4 HB12
TXA.

(Hai bài thơ ngắn này, tác giả đã đọc trong buổi tổng kết trại sáng tác, sáng 27-4-HB12)

Bài 4

NHÀ LAO CŨ VÀ TRANH CỔ TRONG CHÙA Ở PLEIKU

dâng nén hương, lặng trước bia tường niệm
tù chính trị đã hoá những anh hùng
xe qua chùa, nền soi tranh răn xử
tham sân si, tỵ gieo – gặt, trập trùng (1)

cảnh tra khảo, tối một thời trung cổ
chứng tích nhà lao (khác hành hình xưa?)
chốn tạm giam cũng là nơi thụ án?
diệt hết thực dân, đã giảm nhiều chưa?

chống ngoại xâm ngay trong lao nghiệt ngã (2)
nên nơi thụ án đành chịu khảo tra?
nên ngục trần gian không là địa ngục?
nên ngời chính nghĩa người yêu nước nhà

Pleiku xưa có một phần Lao Bảo
treo ngược, đóng kim, quay điện, chẹt giam
(phần nào giống tranh chùa treo địa ngục!)
chỉ ngời chính nghĩa người chống ngoại xâm

lịch sử sáng lên bao điều ngộ nhận
với thường phạm, đạo đức học có lầm?
phải tách biệt tù. Cách nào nhẹ bớt?
ngục thường phạm còn mãi đến triệu năm

dâng nén hương, lặng trước bia tưởng niệm
tù chính trị đã hoá những anh hùng
xe qua chùa, nên soi tranh răn xử
tham sân si, tự gieo – gặt, trập trùng...

nhà lao thực dân chỉ là chứng tích
nhân quả trên đời (3) giúp lòng minh mông
cái đẹp, đâu chỉ chiêm công, biển núi!
nghệ thuật xui thêm thường phạm nào không?

xin cầm ngọn bút như cầm nhang đỏ
đoàn nhà văn nghe văn toả thơ bay
ngắm luật Hồng Đức, Gia Long, Pháp Mỹ
nay nhẹ mà nghiêm, đời bớt mất cay?

Pleiku – TP.HCM.,
21-4 – 30-4 – 01-5HB12
TXA.

(1) Khái niệm cũ về địa ngục siêu hình: “*địa ngục, việc của quỷ ma / nhà lao, trên cõi người ta, thuở nào*”. – TXA.

(2) Theo tám biển ghi trước phòng số 5: Tù nhân người Kinh tổ chức chống chào cờ, chống nội quy, chống chế độ lao tù hà khắc...

(3) Luật nhân quả hiện thực (xem bài viết của TXA., phụ lục, trong tập thơ “*Hát với đời ơn thương mến*”, NXB. Trẻ, 1996).

Bài 5 TÙ TÂY NGUYÊN GỬI ĐỒNG BẰNG CỬU LONG

Kính tặng anh Trúc Phương (nhà văn)

tươi xuống, đặt vào bầu rỗng ngát
cuộn tròn, trong lòng trúc, óng ngời
gửi Pô Kô, thơ thơm rượu núi
gửi Bla, thơ đọng sương trời

đã sông Đà, Đồng Nai, khắp nước
giờ đây, góp sáng với Sê San
Yaly, bậc thang phát điện
xuôi Mê Kông, Tiền Giang, Hậu Giang

chiếc bầu, ống trúc đều về biển

dù sương dù rượu cứ say đời
thơ sẽ mưa về hồ Phố Núi
trăm rặng thu vào mỗi nhỏ nhoi

nhưng đó là đùa và nói dóc
thơ in sách báo, mạng trên không
có bưu cùng điện Sê San chuyển
từ Tây Nguyên về toả Cửu Long.

Pleiku – Kon Tum – TP.HCM.,
4 & 5 HB12
TXA.

Bài 6

Ở CỬA KHẨU LỆ THANH

xe qua mốc biên giới kia
nhấp ngụm bia Cam-pu-chia, đậm đà
lần đầu trong nước, bước ra
nên say say chút ngà ngà đây nghe!

thấy am thiên dưới nắng hè
giống chùa thân mật Khmer Sài Gòn
xin gần, bấm máy ảnh con
lại quanh hai thớt bàn tròn, nâng li

đất bên nước bạn khác chi
thử nghe hoa trái có gì lạ hơn
nâng cao đĩa, ghé môi hôn
gốm ghi chữ phạn thương hồn trang kính

hít hương trời – đất vào mình
chia tay, tay chấp lạng thỉnh, vẫy chào
quên Đức Cơ ở hướng nào
nửa giờ “xuất cảnh”, nao nao, lại về!

Đức Cơ, Gia Lai, 24-4 HB12
TP.HCM., 5 HB12
TXA.

Bài 7

MÙA VE, GẦN VÀ XA

ở Sài Gòn vắng thiên nhiên
trầm kha nổi nhớ quê nhà
có người lặn lội ngót ngàn cây số
quần áo cũ nhàu, duy máy ghi âm rất rõ
về thâu mùa Huế đang hè –
râm ran tiếng ve

và nhịp tim mình, bồi hồi

mẫu kí ức ấy trôi về
tuổi học trò sôi nổi
trôi về cả những tháng à ơi sơ sinh
trong khoảnh khắc gần trưa
vàng nắng chung chiêm
từ năm nào, ngang qua *Rừng chùa Gò Dưa*
thanh thoát chuông ngân, vọng sâu nhịp mõ
Rừng chùa Gò Dưa
bắt chợt nhạc ve bỗng trầm, thi thoảng chao đưa
nắng bừng tươi, rợp gió
muốn reo lên, cùng đôi mắt ngó nghiêng
thành phố Hồ Chí Minh, thêm vạt cột đèn xanh đỏ
chưa mất hẳn thiên nhiên!

dăm băng đĩa nhạc ve với nỗi nhớ
nỗi nhớ kinh niên
không phải tay người trong chuyện kể kia
chính đất trời mở ra trên Phố Núi
ven hồ Đức An – Diên Hồng
bên cây đa thắm lá ngược trông
bên mái đầu suy tư liễu cúi
bên cư dân Pleiku
sớm chiều luyện chân không mỏi
bên dăm du khách
lắng chìm trong âm thanh Phố Núi mùa hè
suốt đời thương nhớ tiếng ve

trưa Phố Núi, hướng về hai quê
Huế quê sinh, thành phố Hồ Chí Minh, quê ở
người trong mẫu chuyện kia, tôi bỗng nhớ
và với Pleiku, Diên Hồng bừng thức âm thanh mùa hè

nỗi bệnh thiếu thiên nhiên kia
kể cho hồ Đức An – Diên Hồng nghe
khi trong quán Hạ Vàng
nhâm nhi tách cà phê đen quánh
anh em tứ xứ ngồi bên cạnh
không quên âm sắc mỗi quê nhà
trong tiếng ve, gần và xa.

Pleiku, tháng 4 – TP.HCM., 08 – 5 HB12
TXA.

Bài 8

NHỮNG TÂM MẮT CỦA TÔI Ở GIA LAI

*Quý mến tặng cô R'Com H'Klers,
hướng dẫn viên thuộc Cty Gia Lai C.T.C*

với tầm mắt sớm mai
mái Trường Sơn tây, mái Trường Sơn đông
đèo Mang Yang, cổng trời – Ngọc Linh, đỉnh nóc
dáng Nam Á
không ngẫu nhiên trên trống đồng
càng thấm hiểu khi đứng trước nhà rông
khi nhìn sông Đăk Bla
ngược chiều, đổ dốc
khi trông sông Ba
xuôi về biển cả mênh mông

với tầm mắt ban trưa
nhà rông có phải thuyền buồm không?
giữa đại ngàn
thung lũng núi đồi như cuộn sóng
bão táp xa xưa
hấn dừng lại trước tiếng chiêng cồng
chạm Mang Yang, bão trợt lên trời, thành hư không
chẳng tình cờ
ngôi đình người Kinh thấp đi và mở rộng
vì bão thông thống miền xuôi – bờ biển, ruộng đồng

với tầm mắt buổi chiều
đứng lặng trước Đền Hùng
mang dáng đắp nhà rông
nhà rông xây bằng chất liệu đình làng, gạch vữa
nữ thần mặt trời, kiếm cung vàng thắm sắc đồng
sắc thắm mười tám đời Văn Lang
đúc đồng giáp khổ, tên nữ thần công
từ một góc Đồng Xanh cao nguyên
bạt ngàn hương lúa
đất nước chan hoà, tự chiều sâu tấm lòng

với tầm mắt nửa khuya
tôi lại nhìn
bằng tầm thấp hạt sương, sớm mai trong
bằng tầm cao mặt trời
giữa trưa rực sáng
bằng tầm trung ngôi sao
chiều hôm hồng
và bên bờ hồ Đức An, đôi mắt chong
với ánh lửa thơ ca, tôi nhìn vào tâm thức lắng
bằng tia nhìn của xưa sau ước mong.

Pleiku, tháng 4 – TP.HCM., 08-5 HB12
TXA.